

Số: 289/TB-BVM

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở xây dựng giá cho Gói thầu mua sắm thiết bị y tế năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ: 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

CN Lê Thanh Tú - Trưởng phòng Vật tư y tế và Mắt giả

Số điện thoại liên hệ: 0913465923

Email: thanhthu123@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Báo giá có thể bao gồm một hoặc nhiều mặt hàng có trong danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá (tại Phụ lục 2).

- Báo giá phải ghi rõ ngày, tháng, năm phát hành báo giá.

- Giá báo giá là của hàng hoá mới 100%, đã bao gồm thuế và tất cả các chi phí khác (vận chuyển, lắp đặt...).

- Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu đơn vị báo giá (đóng dấu giáp lai báo giá có từ 02 trang trở lên).

- Báo giá được niêm phong trong bì, nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: Phòng Vật tư y tế và Mắt giả, Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 14h00 ngày 1 tháng 4 năm 2026 đến 17h00 ngày 10 tháng 4 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa: *theo Phụ lục 2 đính kèm.*

2. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Bảng báo giá của hàng hoá mới 100%, đã bao gồm thuế và các chi phí liên quan: *theo mẫu Phụ lục 1 đính kèm.*

- Hồ sơ sản phẩm (Giấy phép lưu hành/Giấy phép nhập khẩu...)

- Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa báo giá.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D theo quy định.

- Giấy phép đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp báo giá.

Rất mong sự quan tâm và hợp tác của Quý Doanh nghiệp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (để đăng Website Bệnh viện);
- <https://chaogiattbyt.moh.gov.vn/>;
- <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- Lưu: VT, TXD, TMS1.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Ngọc Ánh

PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 289 /TB-BVM ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp hàng hóa như sau:

1. Báo giá cung cấp hàng hóa:

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND) (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (VND)
1								
2								
..								

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [tối thiểu 90 ngày], kể từ ngày... tháng ... năm ...

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

... , ngày... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 2

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 289 /TB-BVM ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

STT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy Phaco	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất từ năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ (CO) + Chứng nhận chất lượng (CQ) + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu - Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA. - Xuất xứ: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và Tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Máy chính tích hợp màn hình cảm ứng: 01 cái - Bàn đạp: 01 cái - Cây treo chai dịch: 01 cái - Tay cầm Phaco: ≥ 02 cái - Đầu tip Phaco: ≥ 02 cái - Tay cầm rửa hút I/A: ≥ 02 cái - Đầu tip I/A thẳng: ≥ 02 cái - Đầu tip I/A cong: ≥ 02 cái - Cassette vận hành máy: ≥ 12 bộ - Đầu cắt dịch kính (kích cỡ 23G): ≥ 12 cái 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Máy chính có bánh xe gắn liền với thân máy (không dùng xe đẩy máy dạng rời). - Màn hình: màu, cảm ứng, kích thước ≥ 19 inch. - Bàn đạp: + Có thể kết nối dây hoặc không dây với	Máy	01

		máy. + Có thể điều khiển các thông số: dòng tưới, tốc độ hút, năng lượng phaco, tốc độ cắt dịch kính. - Quản lý thủy dịch: quản lý thủy dịch theo trọng lực, có thể kiểm soát áp lực chủ động. - Lưu lượng hút (Flow rate): từ 0 đến ≥ 50 cc/phút. - Khả năng kiểm soát áp lực hút (vacuum): áp lực hút tối đa ≥ 600 mmHg. - Có chức năng dòng chảy ngược (Reflux). - Có ít nhất 3 chế độ năng lượng phaco: + Liên tục (Continuous) + Xung (Pulse) + Tùy biến (Burst) - Chế độ Phaco: Ellips hoặc xoắn. - Tần số dao động tay cầm phaco: ≥ 35 kHz. - Cắt dịch kính bán phần trước: + Tốc độ cắt dịch kính tối đa của máy (thể hiện trên màn hình máy): ≥ 2500 nhát cắt/phút. + Tốc độ cắt dịch kính tối đa của đầu cắt dịch kính sử dụng cho máy: ≥ 2500 nhát cắt/phút. + Điều khiển đầu cắt dịch kính bằng khí nén tích hợp trong máy. 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng từ ngày nghiệm thu thiết bị của chủ đầu tư, có văn bản cam kết của nhà thầu. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà thầu cam kết bằng văn bản: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận		
--	--	--	--	--

		hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành, tối thiểu ≤ 6 tháng/lần. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên. + Cần phải mở tất cả các tính năng kết nối với thiết bị, phần mềm khác của nhà sản xuất khi có yêu cầu, phục vụ cho phân tích dữ liệu, bệnh án điện tử.		
2	Sinh hiển vi khám mắt	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ (CO) + Chứng nhận chất lượng (CQ) + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu - Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA. - Xuất xứ của máy chính: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Máy chính - Chân bàn đặt máy - Adapter nguồn - Thị kính - Đèn định thị 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Loại kính soi 02 mắt - Độ phóng đại: tối thiểu có 4 mức phóng đại 10x, 16x, 25x, 40x - Thị kính: $\geq 12.5x$ - Điều chỉnh đồng tử: từ $\leq 55mm$ đến $\geq 78mm$	Máy	02

		- Điều chỉnh dải diop: từ $\leq -5D$ đến $\geq +5D$ - Nguồn sáng: LED - Chế độ chiếu sáng: + Độ rộng khe: liên tục, tối đa $\geq 12mm$ + Độ dài khe: liên tục, tối đa $\geq 12mm$ - Bộ lọc ánh sáng: tối thiểu có 2 bộ lọc + Lọc xanh (blue hoặc cobalt blue) + Lọc không đỏ (red free hoặc green) 3. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng từ ngày nghiệm thu thiết bị của chủ đầu tư, có văn bản cam kết của nhà thầu. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà thầu cam kết bằng văn bản: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
3	Kính hiển vi phẫu thuật	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất từ năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ (CO) + Chứng nhận chất lượng (CQ) + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu - Đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA. - Xuất xứ: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và Tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Thân máy chính	Máy	01

		- Cánh tay nâng - Hệ thống quang học: + Thị kính + Vật kính - Hệ thống chiếu sáng - Bàn đạp điều khiển - Chân đế - Bộ núm vặn có thể tiết trùng 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Hệ thống quang học: + Ống kính 2 mắt, có thể nghiêng + Vật kính: Có tiêu cự F nằm trong khoảng 170 - 200mm + Thị kính: 10x hoặc 12.5x + Độ phóng đại: có ít nhất 3 mức phóng đại hoặc phóng đại liên tục - Khoảng chỉnh độ nét: $\geq 30\text{mm}$ - Kính lọc: ≥ 01 loại kính lọc (trong đó có kính lọc xanh) - Công nghệ chiếu sáng: LED - Kiểu chân đế: kiểu đứng, có khoá hãm bánh xe 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng từ ngày nghiệm thu thiết bị của chủ đầu tư, có văn bản cam kết của nhà thầu. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà thầu cam kết bằng văn bản: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
--	--	--	--	--

4	Kính hiển vi quang học	1. Yêu cầu chung: - Kính hiển vi quang học được sản xuất năm 2025 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ (CO) + Chứng nhận chất lượng (CQ) + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015, ISO 13485. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Thân kính hiển vi: 01 cái - Thị kính: 02 cái - Mâm gắn vật kính: 01 cái - Vật kính phẳng 4X: 01cái - Vật kính phẳng 10X: 01cái - Vật kính phẳng 40X: 01cái - Vật kính phẳng 100X Oil: 01cái - Dầu soi: ≥ 01 lọ - Hệ thống chiếu sáng, tụ quang, màn chắn sáng - Bàn để mẫu (bàn sa trượt): 01 cái - Túi phủ: 01 cái 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Hệ thống quang học: Vô cực. - Thị kính 10x, trường nhìn (FN) ≥ 20 mm, góc nhìn 30 độ, mỗi thị kính có điều chỉnh độ diop. - Đầu quan sát hai thị kính, có thể điều chỉnh khoảng cách giữa hai đồng tử từ ≤ 48 mm đến ≥ 75 mm. - Vật kính phẳng 4X, độ mở ≥ 0.10, khoảng cách làm việc ≥ 27.8 mm. - Vật kính phẳng 10X: độ mở ≥ 0.25, khoảng cách làm việc ≥ 8.0 mm. - Vật kính phẳng 40X: độ mở ≥ 0.65,	Máy	01
---	------------------------	---	-----	----

		khoảng cách làm việc ≥ 0.6 mm. - Vật kính phẳng 100X Oil: độ mở ≥ 1.25, khoảng cách làm việc ≥ 0.13 mm. - Mâm gắn vật kính: Có 4 vị trí lắp vật kính. - Bàn để mẫu (bàn sa trượt): có bộ phận giữ mẫu và dịch chuyển mẫu theo 2 chiều X-Y. - Hộp tụ quang: có độ mở ≥ 1.25, có ≥ 6 mức độ điều chỉnh màn chắn sáng từ 1.8 - 29 mm, có núm dịch chuyển hộp tụ quang lên xuống. - Núm chỉnh di chuyển loại đồng trục bố trí bên phải. - Nguồn sáng: đèn LED. - Có khoá tiêu cự. 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng từ ngày nghiệm thu thiết bị của chủ đầu tư, có văn bản cam kết của nhà thầu. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà thầu cam kết bằng văn bản: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
--	--	--	--	--